

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56 /2020/HS-ST

Ngày: 26 -10 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Ngọc Lợi;

2. Ông Vương Văn Bi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn K**, sinh năm: 1991, tại tỉnh Kiên Giang, nghề nghiệp: Công nhân; Nơi thường trú: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; Nơi tạm trú hiện nay: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lê Thị Cẩm S, sinh năm 1966 (còn sống), không rõ họ, tên cha; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/6/2020 đến ngày 06/7/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay - Có mặt.

**2. Nguyễn Thanh T**, sinh năm: 1994, tại tỉnh Kiên Giang, nghề nghiệp: Công nhân; Nơi thường trú: xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú trú hiện nay: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1962 và bà Đoàn Thị V, sinh năm 1962 (đều còn sống); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 01/7/2016 bị Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi

đánh bạc theo quyết định số 1551/QĐ-XPVPHC, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/6/2020 đến ngày 06/7/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay - Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1987; Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang – Có mặt.

2. Bà Lê Thị Cẩm S, sinh năm: 1966; Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang – Vắng mặt.

3. Anh Đới Thế H, sinh năm: 1988; Địa chỉ cư trú: Tổ A, Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai – Vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt anh H.

4. Ông Trịnh Văn B, sinh năm: 1986; Địa chỉ cư trú: Cửa hàng Cầm đồ Gxx, Khu phố K, phường A, Thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Huỳnh Thế Q, sinh năm 1996. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K và Nguyễn Thanh T là bạn bè quen biết, cùng làm chung công ty, tạm trú và ở trọ tại ấp S, xã Đ, huyện B, K và T đã nhiều lần sử dụng ma túy chung tại nơi ở trọ.

Khoảng 22 giờ 00 ngày 26/6/2020, K đề xướng với T góp tiền chung để mua ma túy về sử dụng, T đồng ý nhưng do không còn tiền nên chỉ góp cho K 50.000đ, K bỏ ra thêm 200.000đ để mua ma túy. K dùng điện thoại của mẹ ruột là bà Lê Thị Cẩm S lên mạng xã hội Zalo gọi cho người đàn ông tên Q (tên thường gọi là T<sub>1</sub> chưa rõ nhân thân lai lịch) đặt mua 250.000đ ma túy đá và hẹn địa điểm giao hàng tại phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Sau khi đặt mua ma túy xong, T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đen, biển số 36B2-856.xx chở K đến phường H, thị xã T để giao nhận ma túy. Khi đến hẻm nhỏ thuộc phường H (không rõ địa chỉ cụ thể), T dừng xe để K đi vào trong hẻm giao dịch mua ma túy còn T điều khiển xe mô tô nói trên tìm chỗ đi vệ sinh. K vào bên trong gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi đi bộ ra đưa cho K 01 túi nylon được hàn kín, bên trong chứa ma túy, bên ngoài dán 01 nỏ thủy tinh (dụng cụ để sử dụng ma túy), K đưa cho người đàn ông này 250.000đ, người đàn ông nhận

tiền xong bỏ đi còn K cho túi ny lon chứa ma túy gói vào một khăn trang y tế và cất vào ống quần phía bên trái của K đang mặc trên người. Sau khi đi vệ sinh xong, T điều khiển xe mô tô quy lại chỗ K đang đợi, T hỏi K “lấy được chưa” K trả lời “được rồi”, T yêu cầu được xem ma túy nhưng K không cho xem và trả lời “về nhà rồi xem”. T điều khiển xe mô tô biển số 36B2-856.xx chở K trở về phòng trọ tại ấp S, xã Đ, huyện B. Trên đường đi, đến đoạn đường ĐH 411 thuộc ấp B, xã T, huyện B thì T bị lực lượng tuần tra Công an huyện Bắc Tân Uyên kết hợp Công an xã T chặn lại kiểm tra và phát hiện K cất giấu một túi ny lon được hàn kín bên ngoài được gói bằng chiếc khăn trang y tế màu xám, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Qua đầu trình khai thác, K khai nhận chất tinh thể màu trắng trong túi ny lon được hàn kín là ma túy đá do K và T cùng mua về để sử dụng.

Tang vật, tài sản thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nylon hàn kín bên trong có chất tinh thể màu trắng, đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn K và Nguyễn Thanh T;
- 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu thổi phồng dạng phễu;
- 01 (Một) khăn trang y tế màu xám;
- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung - A20, màu đen của Nguyễn Thanh T;
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đen - trắng biển số 36B2-856.xx, số khung RLC35C641DY004683, số máy 5C641044686;

Quá trình điều tra thu giữ thêm:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime màu vàng do bà Lê Thị Cẩm Sương (mẹ ruột Nguyễn Văn Khắt) giao nộp;

Tại Bản kết luận giám định số: 400/MT-PC09 ngày 03/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được đựng trong túi ny lon đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn K và Nguyễn Thanh T do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên trưng cầu giám định là ma túy thuộc loại Methamphetamine, có khối lượng trước khi giám định là 0,1420 gam.

Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 01/10/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn K và Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa, Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo: Nguyễn Văn K từ 18 đến 24 tháng tù; Nguyễn Thanh T từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên: tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,0771 gam ma túy loại Methamphetamine (trọng lượng sau khi giám định); 01 ống thủy tinh được uốn cong, một đầu được thổi phồng dạng phễu để sử dụng ma túy, 01 khẩu trang y tế màu xám; Trả lại cho Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu đen cho Nguyễn Thanh T; Trả lại cho bà Lê Thị Cẩm S 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J2 Prime, màu vàng. Trả lại xe mô tô biển số 36B2-856.04 cho anh Nguyễn Văn D (anh ruột của T).

Các bị cáo Nguyễn Văn K và Nguyễn Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Cả bị cáo K và bị cáo T đều không bào chữa đối với tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp qua kết luận của Viện Kiểm sát.

Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án là bà Lê Thị Cẩm S vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra bà Sương yêu cầu được nhận điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime, màu vàng do K dùng để liên lạc mua ma túy nhưng bà S không biết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Văn D có yêu cầu được trả lại xe mô tô biển số 36B2-856.xx, anh D cho em trai là T mượn xe để làm phương tiện đi làm tại Công ty. Việc T sử dụng xe mô tô nói trên làm phương tiện phạm tội, anh D không biết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án là anh Đới Thế H và Trịnh Văn B vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra đã trình bày không có yêu cầu gì khác do xác định xe mô tô biển số 36B2-856.04 đã bán xong. Anh H, anh B xin vắng mặt tại phiên tòa.

Trong lời nói sau cùng, cả hai bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Thanh T đều xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để có điều kiện tự cải tạo bản thân, sớm trở về đoàn tụ gia đình, hòa nhập xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục, điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác đã được Thông báo đầy đủ các quyết định tố tụng, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án không khiếu nại, kiến nghị gì đối với kết quả giám định, các quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Lê Thị Cẩm Sương, anh Đới Thế H, anh Trịnh Văn B và người làm chứng Nguyễn Huỳnh Thế Q vắng mặt nhưng quá trình điều tra họ đã cung cấp đầy đủ lời khai và nêu rõ yêu cầu của mình đối với vụ án. Đại diện Viện Kiểm sát, các bị cáo và anh Nguyễn Văn D không ai yêu cầu hoãn phiên tòa do vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên. Xét thấy việc vắng mặt của bà S, anh H, ông B, anh Q không làm ảnh hưởng đến kết quả xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định tội danh:

Qua xét hỏi công khai tại Tòa, các bị cáo Nguyễn Văn K và Nguyễn Thanh T đều đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của từng bị cáo như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận vào lúc 00 giờ 05 phút, ngày 27/6/2020 tại ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1420 gam. Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 01/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Văn K và Nguyễn Thanh T về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Việc sử dụng ma túy có thể gây ra ảo giác, người sử dụng ma túy có thể không tự chủ được bản thân trong hành động. Việc sử dụng ma túy có thể là nguyên nhân phát sinh ra nhiều tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tự nhận thức được tác hại của ma túy đối với

bản thân và gia đình nhưng vẫn cố tình mua ma túy về sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. Các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm.

[4] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án khi thực hiện hành vi phạm tội:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn K là người đã chủ động khởi xướng, rủ rê người khác (Bị cáo T) cùng góp tiền để mua ma túy, dù bị cáo T hết tiền nhưng vẫn góp 50.000đ, số tiền còn lại bị cáo K đưa thêm để đủ tiền mua ma túy. Bị cáo K cũng là người trực tiếp chủ động liên lạc với người bán để đặt mua ma túy. Bị cáo K thực hiện tội phạm trong vụ án này với vai trò vừa là khởi xướng, rủ rê người khác phạm tội vừa là người thực hành còn bị cáo T thực hiện tội phạm với vai trò là người giúp sức và là người cùng thực hành hành vi tàng trữ ma túy. Khi quyết định hình phạt cần có mức án thật nghiêm khắc hơn đối với bị cáo K và bị cáo T với mức hình phạt nhẹ hơn bị cáo K, để các bị cáo ý thức được hành vi phạm tội của mình phải bị pháp luật trừng trị nhằm tự cải tạo bản thân trong thời gian chấp hành hình phạt.

Số ma túy là Methamphetamine do các bị cáo tàng trữ có trọng lượng tương đối nhỏ (0,1420 gam), các bị cáo lần đầu phạm tội nhưng thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, nghĩ cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để các bị cáo có ý thức được tác hại của ma túy, tự cải tạo mình trở thành người có ích cho gia đình và xã hội là cần thiết.

[5] Về các tình tiết khác có liên quan đến vụ án:

Đối với người thanh niên tên “Q” còn có tên khác là T<sub>1</sub> (Không rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản Thông báo cho cơ quan điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương (BL 106) tiến hành điều tra xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn K chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Riêng bị cáo Nguyễn Thanh T tuy lần đầu phạm tội nhưng đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa chấp hành xong nên thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả hai bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm

tội của mình, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo tại phiên tòa là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, phù hợp việc cá thể hóa hình phạt đối với vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì thư đã được Phòng kỹ thuật Hình sự Công an an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 400/PC09, ngày 03/7/2020 bên trong có chứa ma túy trọng lượng 0,0771 gam (trọng lượng sau giám định), loại Methamphetamine và 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu được thổi phồng dạng phễu để sử dụng ma túy. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Samsung A20 và trả lại cho bà Lê Thị Cẩm S 01 điện thoại di động Samsung J2 Prime màu vàng. Trả lại cho anh Nguyễn Văn D 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu đen - trắng, biển số 36B2-856.xx, số máy C641044686, số khung CY044683.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn K và Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2020;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2020.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì thư đã được Phòng kỹ thuật Hình sự Công an an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 400/PC09, ngày 03/7/2020 bên trong có chứa ma túy trọng lượng 0,0771 gam (trọng lượng sau giám định), loại Methamphetamine và 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu được thổi phồng dạng phễu để sử dụng ma túy;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Samsung A20;

- Trả lại cho bà Lê Thị Cẩm S 01 điện thoại di động Samsung J2 Prime màu vàng;

Trả lại cho anh Nguyễn Văn D 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu đen - trắng, biển số 36B2-856.xx, số máy C641044686, số khung CY044683.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).*

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn K và Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn D có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm bà Lê Thị Cẩm S, anh Đới Thế H, anh Trịnh Văn B vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Các bị cáo (02);
- Những người tham gia tố tụng khác (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thanh**

- Lru: HSVA, VT (02).